

*

BAN CHỈ ĐẠO CTPH133
Số 41 -KH/BCĐCTPH

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp năm 2019

Căn cứ Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020;

Thực hiện Chương trình phối hợp số 133-CTPH/HNDT-MTTQ-SNN-SCT, ngày 20/3/2015 giữa Hội Nông dân tỉnh Bình Dương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bình Dương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014-2020 (gọi tắt là *Chương trình phối hợp 133*).

Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp 133 ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp năm 2019 (*trọng tâm là phân bón hữu cơ, vô cơ và phân bón khác, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, chất xử lý môi trường dùng trong chăn nuôi*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm và nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân và nhân dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; nâng cao chất lượng nông sản, hiệu quả sản xuất nông nghiệp, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Bảo đảm lợi ích của người nông dân trong việc sử dụng và được sử dụng vật tư nông nghiệp đảm bảo chất lượng, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Đề cao trách nhiệm của người nông dân trong việc sử dụng vật tư nông nghiệp đúng cách- tránh lạm dụng; bảo đảm an toàn thực phẩm đối với nông sản đầu ra (đặc biệt là rau và thịt).

- Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội (*thực hiện theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị*) và trách nhiệm của các bên tham gia Chương trình phối hợp.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến:

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người sử dụng đối với việc chấp hành pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp.

- Các bên tham gia phối hợp chỉ đạo các cơ quan trực thuộc, các địa phương theo ngành dọc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; những tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong việc giám sát, phát hiện những hành vi vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời và những hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hội Nông dân các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các hoạt động của Hội như tổ chức các phong trào thi đua, sinh hoạt Hội, các Câu lạc bộ của nông dân,... Xây dựng, phát triển mô hình kinh tế hợp tác sản xuất nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị.

- Trên bản tin và Website của các cơ quan phối hợp: Thường xuyên đưa tin về các hoạt động giám sát và tin bài về những tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong các hoạt động giám sát, phát hiện những hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng, vật tư nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2.2. Công tác vận động, hướng dẫn người dân tham gia giám sát.

Hội Nông dân tỉnh chủ trì phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Sở Công thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vận động, hướng dẫn người dân tham gia giám sát, phát hiện những hành vi vi phạm về quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, sử dụng vật tư nông nghiệp không bảo đảm an toàn thực phẩm, gây ô nhiễm môi trường... đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Thời gian thực hiện: Xuyên suốt cả năm.

2.3. Công tác giám sát, kiểm tra

- Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp 133 thực hiện giám sát thường xuyên việc triển khai thực hiện pháp luật về quản lý sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp tại các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Ban Chỉ đạo phối hợp với Ban Chỉ đạo 389, các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, sử dụng vật tư nông nghiệp không bảo đảm an toàn thực phẩm, gây ô nhiễm môi trường và đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

- Thành lập Đoàn giám sát tổ chức giám sát trực tiếp tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh và hộ sử dụng vật tư nông nghiệp, dự kiến thời gian thực hiện:

+ **Đợt 1:** Từ ngày 17/6 đến ngày 28/6/2019 gồm các huyện, thị: Bắc Tân Uyên, Bàu Bàng, Bến Cát, Thuận An và thành phố Thủ Dầu Một.

+ **Đợt 2:** Vào cuối tháng 10/2019 gồm các huyện, thị: Phú Giáo, Tân Uyên, Dĩ An và Dầu Tiếng.

- Thực hiện: Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Chương trình phối hợp.

2.4. Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện

Ban Chỉ đạo Chương trình sẽ tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm cho việc triển khai thực hiện và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện năm 2020.

- Thực hiện: Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Chương trình phối hợp.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11/2019.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cấp tỉnh:

- Hội Nông dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương và Cục Quản lý thị trường có trách nhiệm chỉ đạo theo ngành dọc để phối hợp triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch đề ra.

- Các bên thường xuyên, kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện.

2. Đối với các huyện, thị xã, thành phố:

Căn cứ vào nội dung kế hoạch, Ban chỉ đạo Chương trình phối hợp của cấp huyện báo cáo với cấp ủy, chính quyền lựa chọn nội dung phối hợp giám sát phù hợp với tình hình thực tiễn cơ sở, xây dựng kế hoạch, kinh phí cụ thể; các bên chỉ đạo, hướng dẫn theo ngành dọc đến cơ sở để thực hiện.

Hội Nông dân cấp huyện (Phó Ban Thường trực BCD) có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp 133. Định kỳ 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 10/6 và báo cáo năm gửi trước ngày 15/11 về Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp 133 qua Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Chương trình (*Ban Tổ chức – Hành chính và Kiểm tra Hội Nông dân tỉnh*).

3. Cơ chế phối hợp và xử lý vi phạm:

- Khi phát hiện những hành vi vi phạm về quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, gây mất an toàn thực phẩm trong sử dụng thì kịp thời cung cấp thông tin cho ngành chức năng gần nhất như Đội Quản lý thị trường; Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trạm Thú y huyện, thị, thành phố; Hội Nông dân các cấp; Ủy ban MTTQ các cấp cơ sở để xử lý thông tin và thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Các Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp huyện, thị, thành phố thực hiện việc tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị từ người dân, từ cán bộ giám sát và kịp thời báo cáo, đề xuất phương pháp xử lý thông tin, kiến nghị có giá trị hoặc đề nghị Ban

Chỉ đạo Chương trình phối hợp 133 hỗ trợ, xử lý thông tin, phản ánh theo quy định (nếu có).

4. Kinh phí tổ chức thực hiện:

Kinh phí chi cho việc tổ chức thực hiện nội dung kế hoạch từ nguồn NSNN cấp không thực hiện tự chủ cho các cơ quan tham gia Chương trình phối hợp./.

Nơi nhận:

- Trung ương Hội NDVN;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - UBND tỉnh;
 - BCĐ và Tổ giúp việc CTPH133;
 - BCĐ 389, Cục Quản lý thị trường;
 - BCĐ CTPH huyện, thị, thành phố;
 - Lưu VT, Kế toán, Đc Trang.
- } (Thay b/c)

**CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH
HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



[Handwritten signature]
Đỗ Ngọc Huy